

Vinh, ngày 16 tháng 04 năm 2019

Số: **01/2019/QĐST-KDTM**

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/ TLST-KDTM, ngày 21 tháng 03 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, bảo lãnh.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Văn Kh – cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 2B – R6 Royal City, số 72, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn M

Địa chỉ: Nhà văn hóa khối 4, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: bà Lê Thị Mỹ H – chức vụ: Giám đốc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Lê Thị Mỹ H

Địa chỉ: khối 4, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH M (do bà Lê Thị Mỹ H – chức vụ: Giám đốc làm đại diện theo pháp luật) phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 08/04/2019 là: 1.170.640.471 đồng (một tỷ, một trăm bảy mươi triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm bảy mươi một đồng). Trong đó: Nợ thẻ tín dụng: 18.903.727 đồng; nợ gốc: 953.205.000 đồng; nợ lãi : 191.309.039 đồng; phạt chậm trả: 7.222.706 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 08/04/2019, Công ty TNHH M (do bà Lê Thị Mỹ H – chức vụ: Giám đốc làm đại diện theo pháp luật) còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận phát sinh theo các hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền phải thi hành án.

Nếu Công ty TNHH M không trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì bà Lê Thị Mỹ H có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty TNHH M theo như các Hợp đồng bảo lãnh số 030517-2775004-SME/HĐBL ngày 15/5/2017, Hợp đồng bảo lãnh số 2775004/HĐBL/VPBANK – SME ngày 31/05/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số 020718/HĐBL/VPBank – 2018 ngày 02/07/2018 được ký kết giữa bà Lê Thị Mỹ H và Ngân hàng TMCP V. Trong trường hợp Công ty TNHH M và bà Lê Thị Mỹ H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty TNHH M và bà Lê Thị Mỹ H để thu hồi khoản nợ.

[3]. Về án phí KDTM sơ thẩm: Công ty TNHH M thỏa thuận chịu 23.559.607 đồng (hai mươi ba triệu, năm trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm linh bảy đồng), tiền án phí KDTM sơ thẩm. Trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) tạm ứng án phí KDTM sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003128 ngày 21/03//2019

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[5]. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự ;*
- *VKSND thành phố Vinh;*
- *VKS ND tỉnh Nghệ An*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Hữu Thái

